

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TY
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày 24-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương –Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu tại xã Minh Quán, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. Ông Ngô Quang Hùng – Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội đồng Giáo Xứ thôn Nhân Nghĩa, xã Báo Đáp, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Quang H –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01-12-2004, tại huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản K, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Đình P, sinh năm 1978- Trú tại: Bản K, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái và bà Hà Thị Thu N, sinh năm 1986 – trú tại Bản C, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Là con một trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 37/2021/HS-ST, ngày 18-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-10-2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Hà Thị Thu N, sinh năm 1986;

Trú tại: Bản C, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo:

Ông Hoàng Trọng H – Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý -Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Đại diện UBND xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái: Ông Nguyễn Thành Dương-
Phó chủ tịch UBND xã - Có mặt

- *Bị hại:*

+ Chị Hà Thị H, sinh năm 1975 – Có mặt

Địa chỉ: Thôn LH, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Lương Quốc K, sinh năm 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn CV, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh H Đình V, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn LH, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Chị Sùng Thị M, sinh năm 1999. Có mặt

Địa chỉ: Thôn HL, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà XX, đường QT, tổ 15, phường ĐT, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái

+ Anh Kiều Hữu V, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà YY, đường TP, tổ 12, phường ĐT, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Phạm Mạnh H, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Xóm S, xã GP, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Quang H là đối tượng thường xuyên trộm cắp tài sản, trong khoảng thời gian từ ngày 26-8-2021 đến ngày 18-10-2021 đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (khi phạm tội mới 16 tuổi 08 tháng 25 ngày) cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 26-8-2021, sau khi giúp gia đình anh H Ngọc Q trồng quế, đến giờ nghỉ trưa, phát hiện thấy chiếc xe mô tô BKS: 21B1-746.52 của anh Lương Quốc K để ngoài sân vẫn cắm chìa khóa ổ điện, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên, lợi dụng mọi người nghỉ trưa, không ai để ý, H mở ổ khóa điện, nổ máy và điều khiển xe mô tô ra thành phố YB, đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Phạm Mạnh H bán cho anh H phụ tùng và chiếc xe được số tiền 4.750.000đồng.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 08-9-2021 Hà Quang H thấy Chị Hà Thị H sống một mình và đi ra khỏi nhà, nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H vào nhà thấy cửa nhà khóa thì đi vòng ra phía cửa lách đẩy cửa vào nhà do cửa lách đóng nhưng không khóa, H đi vào buồng ngủ trong nhà lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME; 01 máy tính bảng IPAD 2, sau đó ra ngoài phòng khách lấy chìa khóa xe mô tô để trên tủ gỗ kê ở vách ngăn giữa phòng khách và phòng ngủ ra khỏi động chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21B2-099.23 điều khiển về thành phố YB, sau đó bán chiếc IPAD 2 cho cửa hàng mua bán điện thoại của anh Kiều Hữu V ở tổ 2, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái với giá 300.000đồng và bán điện thoại SAMSUNG J7 PRIME cho cửa hàng mua bán điện

thoại của anh Hoàng Đức T ở tổ 15 phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái với giá 300.000đồng, H đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 450.000đồng, ngày 10-9-2021 Huy bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY điều tra thu giữ số tiền còn lại là 150.000đồng cùng chiếc xe mô tô. Ngày 13-9-2021 Hà Quang H bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” do H chưa đủ 18 tuổi nên được giao cho người đại diện giám sát, nhưng Hà Quang H vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 12-10-2021 trên đường từ nhà đến thôn HL, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Hà Quang H thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21K1-234.05 của chị Sùng Thị M để ở ven đường, không có ai trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp, đấu nối dây điện ở cổ xe, khởi động nổ xe rồi điều khiển xe đi huyện VY, tỉnh Yên Bái và bán yếm, gương, củ đèn, bình ắc quy của xe cho một quán sửa chữa xe ở huyện VY (Không xác định được tên quán và địa chỉ cụ thể) được số tiền 650.000đồng, đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên và có mua một tua vít có tay cầm màu trắng, còn chiếc xe H để lại tại thôn LA, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Vụ thứ tư: Sáng ngày 18-10-2021, Hà Quang H điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS: 21K1-234.05 là chiếc xe trộm cắp được trong vụ thứ ba, đi từ thành phố YB vào xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái, đến khu vực thôn LA, xã HK, huyện TY, thấy tại sân nhà anh Lương Quốc K có nhiều xe mô tô, nên nảy sinh ý định trộm cắp, thấy không có người trông coi, H để chiếc xe mô tô đang đi ở ven đường, đi bộ vào trong sân đến gần chiếc xe mô tô BKS: 21B1- 640.65 của anh H Đình V, đấu nối dây điện ở cổ xe, khởi động và điều khiển xe đi về hướng thành phố YB. Ngày 19-10-2021 Hà Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và bị thu giữ chiếc xe nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 15-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, tỉnh Yên Bái kết luận: Định giá 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 21B1-746.52 tại thời điểm bị xâm hại giá trị còn lại của tài sản là 12.600.000đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 13-9-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, tỉnh Yên Bái kết luận: Định giá 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 21B2-099.23, tại thời điểm bị xâm hại giá trị còn lại của tài sản là 12.300.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu hồng nhạt, màn hình cảm ứng, tại thời điểm bị xâm hại giá trị còn lại của tài sản là 1.000.000 đồng; 01 IPAD 2 màn hình cảm ứng tại thời điểm bị xâm hại giá trị còn lại của tài sản là 3.000.000đồng. Tổng cộng thiệt hại của 03 tài sản là 16.300.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 27-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, tỉnh Yên Bái kết luận: Định giá 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 21K1-234.05 tại thời điểm bị xâm hại giá trị còn lại của tài sản là 8.800.000đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 21-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, tỉnh Yên Bái kết luận: Định giá 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 21B1-640.65 tại thời điểm bị xâm hại, giá trị còn lại của tài sản là 7.000.000đồng.

Quá trình điều tra, các bị hại Lương Quốc K, Hà Thị H, Sùng Thị M, Hà Đình V khai phù hợp với đặc điểm và số tài sản Hà Quang H đã trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTY ngày 09-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Hà Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Quang H đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái là đúng và đã cùng gia đình bồi thường cho các bị hại toàn bộ thiệt hại. Những người bị hại Lương Quốc K, Hà Thị H, Sùng Thị M, Hà Đình V đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu đòi bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Quang H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hà Quang H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án chưa chấp hành và tuyên hình phạt chung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Đức T, anh Phạm Mạnh H không có yêu cầu gì, nên không đặt ra. Đối với anh Kiều Hữu V yêu cầu bị cáo Hà Quang H bồi thường số tiền 300.000đồng đã mua chiếc IPAD 2 của bị cáo. Tại phiên tòa xác nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh V số tiền 300.000đồng, nhưng do không biết nơi ở của anh V nên gia đình bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY, để đảm bảo việc bồi thường nên cần chấp nhận.

Về vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là tài sản của những người bị hại, quá trình điều tra đã trả lại cho những người bị hại đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, nên không đặt ra giải quyết. Tài sản là vật chứng vụ án bị thu giữ gồm 01 tua vít có tay cầm bằng nhựa màu trắng, đồ đề nghị tịch thu tiêu hủy và số tiền 150.000đồng, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về hình phạt đề nghị, bị cáo Hà Quang H tính đến ngày phạm tội mới 16 tuổi 08 tháng 25 ngày, bản thân phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về hành vi phạm tội của bị cáo là chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị mức xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt của bản án chưa chấp hành, buộc bị cáo phải chấp hành đồng thời hình phạt của hai bản án.

Về vật chứng của vụ án, đối với số tiền 150.000đồng thu giữ của bị cáo, là tiền do bị cáo phạm tội mà có, tuy nhiên quá trình điều tra gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, do đó cần được trả lại cho mẹ đẻ bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp..

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản vụ việc, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại anh Lương Quốc K, Chị Hà Thị H, chị Sùng Thị M, anh H Đình V, bị cáo Hà Quang H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Cụ thể ngày 26-8-2021 chiếm đoạt của anh Lương Quốc K chiếc xe mô tô BKS: 21B1-746.52 có giá trị là 12.600.000đồng (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng); Ngày 08-9-2021 bị cáo chiếm đoạt của Chị Hà Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME có giá trị là 1.000.000đồng (Một triệu đồng), 01 máy tính bảng IPAD 2 có giá trị là 3.000.000đồng (Ba triệu đồng), 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21B2-099.23 có giá trị là 12.300.000đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) tổng là 16.300.000đồng (Mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng); Ngày 12-10-2021 bị cáo chiếm đoạt của chị Sùng Thị M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21K1-234.05 có giá trị là 8.800.000đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng); Ngày 18-10-2021 bị cáo chiếm đoạt của anh H Đình V 01 chiếc xe mô tô BKS: 21B1- 640.65 có giá trị là 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 44.700.000đồng (Bốn bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Xét bị cáo Hà Quang H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Hà Quang H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm

đến trật tự an toàn xã hội. Nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là thanh niên tuổi còn trẻ, mặc dù tính đến ngày phạm tội mới 16 tuổi 08 tháng 25 ngày, nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 18-8-2021 bị Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 37/2021/HSST. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì lần phạm tội này bị cáo được coi là không có án tích. Tuy nhiên, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án số 37/2021/HSST của Tòa án nhân dân thành phố YB ngày 26-8-2021 bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện việc áp dụng biện pháp giám sát và biện pháp ngăn chặn khác không hiệu quả không có tác dụng dẫn đe và phòng ngừa đối với bị cáo. Trong thời gian bị giám sát tại địa phương, bị cáo thể hiện việc coi thường pháp luật, ngày 12-10-2021 và ngày 18-10-2021 bị cáo tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản của chị Sùng Thị M và anh H Đình V, ngày 21-10-2021 bị cáo tiếp tục bị khởi tố vụ án về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội hai lần trở lên.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hà Quang H đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho những người bị hại chị H, anh K, chị M, anh V và được những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung, nhưng khi quyết định căn cứ khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để áp dụng đối với bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

Ngoài ra buộc bị cáo phải đồng thời chấp hành hình phạt của bản án số 37/2021/HSST ngày 18-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái mà bị cáo chưa chấp hành theo quy định tại khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; khoản 6 Điều 91, của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, vì cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, không được chấp nhận bởi lẽ, tuy bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản không biết ăn năn hối cải, mà coi thường pháp luật, thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, tài sản mà bị cáo trộm cắp đều là nguồn phương tiện hoạt động đi lại kiếm sống của họ, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần cũng như mọi hoạt động, sinh hoạt của gia đình các bị hại, nên cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với số tiền 150.000đồng tịch thu của bị cáo, xét thấy việc trả lại cho mẹ đẻ của bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự, không phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Hoàng Đức T, Phạm Mạnh H và Kiều Hữu V là những người đã mua tài sản trộm cắp của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, Tài, Hà và Vịnh đều không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên không bị xử lý trong cùng vụ án là phù hợp pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lương Quốc K, Hà Thị H, Sùng Thị M và Hà Đình V đã được nhận lại tài sản và được bị cáo cùng gia đình bồi thường đầy đủ, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Đức T, Phạm Mạnh H không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra giải quyết. Đối với anh Kiều Hữu V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000đồng, tại phiên Tòa người đại diện của bị cáo do không biết địa chỉ nơi ở của anh V, nên đã tạm nộp đủ số tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY để bồi thường cho anh V, nhận thấy là phù hợp cần được chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Gồm 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn đen, không biển kiểm soát, không yếm, không có các phụ tùng bằng nhựa ở thân xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME cũ, màu hồng nhạt, màn hình cảm ứng; 01 IPAD 2 màn hình cảm ứng đã cũ, 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên HA THI H, quá trình điều tra đã làm rõ là tài sản của Chị Hà Thị H; 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn xanh, số khung 3905HY065462, số máy JA39E0065146, 01 BKS: 21B1-640.65, 02 cánh yếm xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Hoài Thanh, quá trình điều tra đã làm rõ là tài sản của anh H Đình V; 01 xe mô tô Honda Wave phần đầu xe sơn màu xanh, số khung 1257FY280910, số máy HC12E7280968, 01 giấy đăng ký xe mang tên Sùng Thị M, quá trình điều tra đã làm rõ là tài sản của chị Sùng Thị M. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại đầy đủ là phù hợp.

Số vật chứng còn lại gồm: 01 tua vít có tay cầm bằng nhựa màu trắng, đỏ là vật chứng vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 150.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, là vật chứng vụ án, do gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, nên cần trả lại cho mẹ đẻ bị cáo số tiền trên là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Quang H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hà Quang H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

- Tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù bị cáo Hà Quang H chưa chấp hành, tại bản án số 37/2021/HSST ngày 18-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

- Buộc bị cáo Hà Quang H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-10-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Quang H bồi thường cho anh Kiều Hữu V số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận người đại diện của bị cáo, bà Hà Thị Thu N mẹ đẻ bị cáo đã bồi thường cho anh Kiều Hữu V số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) và được tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 tua vít có tay cầm màu trắng, đỏ.

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Hà Thị Thu N (Mẹ đẻ bị cáo) số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 15-11-2021.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Quang H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Đại diện HP của bị cáo; Bị hại;
- UBND xã HC, huyện TY;
- THA hình sự (2); Trại giam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương